

Bản án số: 35/2019/HS – ST
Ngày: 06-5-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hoa
2. Ông Huỳnh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLST – HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Quốc L - Sinh năm 1991 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn LH, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quốc M, sinh năm 1960 và bà Hà Thị P, sinh năm 1959; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Chu Vĩnh L1, sinh năm 1974

Địa chỉ: Đường số 23, khu phố 4, phường H, quận TĐ, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hà Thị P, sinh năm 1959 (có mặt)
2. Anh Trương Quốc S, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn LH, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 13/01/2019, Trương Quốc L đi bộ từ phòng trọ của mình thuộc khu phố H, thị trấn LH, huyện Long Điền xuống khu vực DC để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến trước nhà nghỉ C thuộc khu phố H1,

thị trấn LH, huyện Long Điền, L phát hiện 01 chiếc xe ô tô màu đen, hiệu Mercedes biển số 51G-627... của ông Chu Vĩnh L1 đang đỗ trên vỉa hè trước nhà nghỉ C nhưng không khóa cửa kính phía trước bên phải. Thấy không có người trông coi xe và nghĩ trong xe có tài sản nên L đi đến chồm người vào trong xe ô tô qua cánh cửa kính, L phát hiện 01 chiếc túi da màu nâu để tại hàng ghế trước bên phải xe nên L liền lấy chiếc túi da trên cát giấu vào người rồi bỏ đi. Khi về đến phòng trọ của mình, L mở chiếc túi ra kiểm tra tài sản bên trong gồm: 01 bóp da màu nâu, trong bóp da có số tiền 15.000.000 đồng, 100 Đô la Mỹ, 100 Đô la Canada, 01 miếng kim loại màu vàng - đen có hình dạng bông hoa năm cánh đính đá chính giữa và một số giấy tờ tùy thân của ông L1. L lấy hết số tiền và 01 miếng kim loại cát giấu tại phòng ngủ của mình rồi vứt bỏ chiếc túi da và chiếc bóp da bên trong có một số giấy tờ tùy thân của ông L1 vào thùng rác phía trước phòng trọ của L rồi đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, L lấy số tiền trộm được mua 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 trị giá 3.100.000 đồng tại tiệm bán điện thoại ở xã P (không xác định được tên tiệm và địa chỉ), tiêu xài cá nhân hết 1.000.000 đồng, L cho bà Hà Thị P (mẹ ruột của L) 3.000.000 đồng (trong đó bà P đã sử dụng hết 1.500.000 đồng). Số tiền còn lại 7.950.000 đồng, 100 Đô la Mỹ và 100 Đô la Canada L đưa cho anh Trương Quốc S (em ruột của L) cất giữ giấu, sau đó anh S đã đưa lại số tiền đó cho bà P cất giữ (khi đưa tiền L không nói cho bà P và anh S biết số tiền trên là do L trộm cắp mà có). Ngày 16/01/2019, qua làm việc L đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại biên bản định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản số 46/KL.HĐĐG ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Long Điền kết luận:

- 100 Đô la Mỹ (USD), trị giá 2.323.500 đồng.
 - 100 Đô la Canada (CAD), trị giá 1.760.700 đồng.
- Tổng giá trị tài sản đã định giá là 4.084.200 đồng.

Riêng 01 chiếc túi xách màu nâu, 01 chiếc bóp da màu nâu và 01 miếng kim loại màu vàng - đen hình bông hoa năm cánh có đính đá chính giữa, do không rõ đặc điểm, nhãn hiệu nên Hội đồng định giá tài sản không có cơ sở để định giá.

Tại cáo trạng số 32/CT-VKSLĐ ngày 02/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Trương Quốc L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo L từ 08 đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đã giải quyết xong. Về trách nhiệm dân sự: Ông Chu Vĩnh L không yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ tang vật, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 01 giờ ngày 13/01/2019, Trương Quốc L đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Chu Vĩnh L1 là 01 chiếc túi da màu nâu bên trong có 01 chiếc bóp da màu nâu, trong bóp da có số tiền: 15.000.000 đồng, 100 Đôla Mỹ, 100 Đôla Canada, 01 miếng kim loại màu vàng - đen có hình dạng bông hoa năm cánh đính đá chính giữa và một số giấy tờ tùy thân của ông L1 để trong xe ô tô màu đen, hiệu Mercedes biển số 51G-627... đang đỗ trên vỉa hè trước nhà nghỉ C thuộc khu phố H1, thị trấn LH, huyện Long Điền.

Tại biên bản định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản số 46/KL.HĐĐG ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Long Điền kết luận:

- 100 Đô la Mỹ (USD), trị giá 2.323.500 đồng.
- 100 Đô la Canada (CAD), trị giá 1.760.700 đồng.

Tổng giá trị tài sản đã định giá là 4.084.200 đồng.

Riêng 01 chiếc túi xách màu nâu, 01 chiếc bóp da màu nâu và 01 miếng kim loại màu vàng - đen hình bông hoa năm cánh có đính đá chính giữa, do không rõ đặc điểm, nhãn hiệu nên Hội đồng định giá tài sản không có cơ sở để định giá.

Tại Cơ quan Công an, L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông L1. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Đối với anh Trương Quốc S và bà Hà Thị P khi nhận giữ giùm Long số tiền 7.950.000 đồng không biết đây là số tiền do L trộm cắp mà có nên không xem xét, xử lý anh S, bà P về tội “chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[3] *Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo*:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và nhà nước bảo hộ. Ngoài ra còn tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo **nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt** nghiêm khắc đối với bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có đủ thời gian giáo dục các bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đã giải quyết xong.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại một phần tài sản và không có yêu cầu nên không xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Trương Quốc L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Nhung